

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2024/HSST

Ngày: 17-6-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp

- Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Ánh Ngọc – Thư ký Tòa án quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Viết – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2024/HSST ngày 04 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định áp dụng thủ tục rút gọn số: 03/2024/QĐ-TA ngày 04/06/2024 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 đối với:

1. Bị cáo: Cự Duy K – sinh ngày 12/11/2005 tại Yên Bái; Giới tính: Nam; HKTT: Bản T, xã K, huyện Mù Căng Chải, tỉnh Yên Bái; Cư trú: Lang thang; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: H.Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cự Trường G (chết) và bà Nông Thúy N (Nông Thị N); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ, con. Theo danh chỉ bản số: 212 lập ngày 24/5/2024 tại Công an quận Tây Hồ thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị từ ngày 22/5/2025 tại Nhà tạm giữ Công an quận Tây Hồ - thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Bị hại: Chị Chu Thị H – sinh năm 1998; HKTT: Thôn T, xã Q, huyện Yên Thịnh, tỉnh Nghệ An; Tạm trú: Số Đ, phường B, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa).

3. Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trương Công Đình – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 ngày 22/4/2024, Cù Duy K đã có hành vi leo tường, đột nhập vào nhà số 53 phố Đồng Cổ, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội lấy trộm số tài sản của chị Chu Thị H gồm: 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus 455L màu xanh đen; 01 chiếc máy ảnh nhãn hiệu Canon E0370D (W) 126411 màu đen và 01 ống kính nhãn hiệu Sigma DC 17-50 F2.8. Đến khoảng 03 giờ 00 cùng ngày thì hành vi của Cù Duy K bị người dân phát hiện bắt quả tang.

Công an Công an đã tạm giữ:

+ 01 (một) máy ảnh nhãn hiệu Canon E0370D (W) 126411 màu đen có gắn 01 (một) ống kính nhãn hiệu Sigma DC 17/50 F2.8.

+ 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus 455L màu xanh đen đã qua sử dụng.

Tại kết luận định giá tài sản số 43 ngày 22/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận Tây Hồ xác định tài sản K trộm cắp có giá trị là 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng).

Cơ quan CSĐT - Công an quận Tây Hồ đã ra tiến hành trả lại cho chị Chu Thị H chiếc máy ảnh nhãn hiệu Canon E0370D (W) 126411 màu đen có gắn 01 (một) ống kính nhãn hiệu Sigma DC 17/50 F2.8 và chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus 455L màu xanh đen, nhận lại tài sản chị H không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 03/CT-VKSTH ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Cù Ngọc K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi theo như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Cù Duy K đã đủ cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo sống lang thang không nơi cư trú ổn định, nên cần áp dụng mức hình phạt tù giam.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt: Bị cáo K từ 06 đến 09 tháng tù giam.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về dân sự: Bị hại đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

Về án phí: Miễn nộp án phí hình sự do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn.

Tóm tắt ý kiến của người bào chữa cho bị cáo K : Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Đề nghị áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức đại diện Viện kiểm sát đề xuất.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, kết luận giám định, bản ảnh hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 00 ngày 22/4/2024, Cú Duy K đã có hành vi leo tường, đột nhập vào nhà số 53 phố Đồng Cổ, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội lén lút chiếm đoạt số tài sản của chị Chu Thị H gồm: 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus 455L màu xanh đen; 01 chiếc máy ảnh nhãn hiệu Canon E0370D (W) 126411 màu đen và 01 ống kính nhãn hiệu Sigma DC 17-50 F2.8. Tổng trị giá tài sản là 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng). Do đó hành vi của bị cáo đã cấu thành

tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân – là khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ. Do đó việc đưa vụ án ra xét xử là cần thiết, nhằm mục đích răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi, trả lại cho bị hại; bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về hình phạt: Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên lý lịch địa phương cung cấp bị cáo không có nơi cư trú ổn định, sống lang thang không đủ điều kiện để được hưởng mức án treo theo qui định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, nên cần áp dụng mức hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, không có điều kiện để thi hành nên không áp dụng.

[7] Về dân sự: Bị hại đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Miễn nộp án phí hình sự do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Cù Duy K phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

1. Xử phạt: Bị cáo Cù Duy K 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2024.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Căn cứ Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo được miễn nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- CAQ Tây Hồ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VPTA

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Diệp